

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 08- 5 -2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai và bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST- HS ngày 27 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Phùng Tiến V, sinh ngày 12/8/2004, tại Tuyên Quang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Miếu Trạm, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Tiến P1 và bà Phạm Thị P2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11871 ngày 15/3/2019 của Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo Phùng Tiến V về hành vi: “Vi phạm quy định về điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. Trần Văn A, sinh ngày 16/7/1996, tại Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đông Châu, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Phạm Thị K; vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị hại:

- Anh Trịnh Xuân D, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố Chùa Hà, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- Anh Trương Văn H1, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đông Châu, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, Phùng Tiến V làm quen với Trần Văn A. Do không có việc làm ổn định và thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên V nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền và rủ A tham gia, A đồng ý. Trong hai ngày 11/9/2023 và 09/10/2023, V và A đã cùng nhau thực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Chiều ngày 10/9/2023, V sử dụng số thuê bao 0399.908.483 gọi đến số 0977.066.632 của A rủ A đi trộm cắp tài sản, A đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, V mặc áo Grab màu xanh, quần vải màu đen, chân đi dép lê, đầu đội mũ bảo hiểm nửa đầu, đeo khẩu trang màu xám, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu đỏ đen mang biển kiểm soát: 97F9- 3492, sau lưng đeo một balo màu đen, dọc yên xe buộc một chiếc kìm cộng lực (dài khoảng 01 mét) đến phòng trọ của A ở phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đón A, khi đi, A mặc áo chống nắng màu xám, quần vải màu đen, chân đi dép tông màu đen, đội mũ bảo hiểm nửa đầu màu đen kèm khẩu trang màu xám xong cả hai đi đến địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, xem có cửa hàng điện thoại nào sơ hở thì trộm cắp. Khi đi, A là người điều khiển xe chở V ngồi sau, theo đường Quốc lộ 18 qua thành phố Hà Nội đến thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì đổi lái để V điều khiển xe (do V quen thuộc đường ở địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc hơn). Khi đến thành phố Vĩnh Yên, V và A đi qua cửa hàng điện thoại treo biển “Xuân D Mobile” của anh Trịnh Xuân D trên đường Nguyễn Tất Thành thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên đang đóng khóa cửa, V và A quyết định chọn cửa hàng này để trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, do thời điểm này trên đường còn đông người qua lại nên A điều khiển xe chở V đi đến một bờ hồ gần đó chờ đợi.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, A điều khiển xe chở V quay lại cửa hàng “Xuân D Mobile” và dừng xe ở rìa đường cách cửa hàng khoảng 20m. Thấy có camera ở trước cửa hàng, A đứng cho V chèo lên người, dùng tay giật dây điện, ngắt nguồn điện camera, sau đó A đứng ở cạnh xe máy để cảnh giới và hỗ trợ V cầm kìm cộng lực cắt các khóa của cửa xếp. Cắt xong, A tiếp tục ở bên ngoài cảnh giới, V một mình mở cửa đi vào trong tìm tài sản trộm cắp. Thấy có một mắt camera đang hoạt động tại vị trí phía trên góc trong cửa hàng, V đi cúi người tiến đến vị trí mắt camera rồi dùng cán chổi lấy ở cửa hàng đập rơi mắt camera này. Sau đó, V tiến đến vị trí tủ trưng bày điện thoại ở giữa cửa hàng, thò tay vào trong tủ lấy ra 07 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm

2018; 01 điện thoại Iphone 7Plus màu vàng bản quốc tế 32Gb sản xuất năm 2016; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017; 01 điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh dung lượng 128Gb sản xuất năm 2021; 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng bản quốc tế 16Gb sản xuất năm 2015; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bị vỡ màn hình bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018; 05 màn hình mới của điện thoại Iphone 11Promax, 02 đồng hồ điện tử loại Apple Watch và Samsung Watch, rồi đặt lên mặt tủ kính kèm chiếc balo ở sau lưng của mình. V đút 03 điện thoại di động và 05 màn hình vào balo, sau đó đi ra cửa, gọi A vào tìm thêm tài sản trộm cắp. A đi vào trong, cắt nốt 04 điện thoại và 02 đồng hồ điện tử vào trong balo rồi cùng V đi vào phòng ngủ ở phía bên trong cửa hàng. A thấy một hộp nhựa trắng, mở ra bên trong có một đôi nhẫn cưới và một dây chuyền đều bằng vàng, A đưa cho V đút vào túi áo khoác bên phải của mình. Sau đó, A, V thấy một chiếc két sắt kích thước (60x40x40) cm đặt ở góc tường nên cùng nhau bê ra ngoài. V đi đến vị trí xe máy dắt xe quay lại cửa hàng rồi cùng A bê chiếc két sắt lên xe, V điều khiển xe chở A ngồi sau ôm két ở giữa đi về hướng huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Khi đi đến vị trí giao cắt giữa đường Quốc lộ 18 với đường liên thôn thuộc thôn Thụy Hương, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, A bảo V dừng xe lại để đập két, xem bên trong có tài sản gì. A và V ôm két ra rìa đường rồi cùng nhau dùng kim cộng lực cắt các bản lề của két, mở ra thấy bên trong có một chiếc kiềng vàng khắc chữ “03 chỉ”, một chiếc kiềng vàng khắc chữ “02 chỉ”, một tập tiền mặt gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 200.000đ, V cầm tập tiền, đếm nhanh được số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) rồi đút vào túi quần phía sau bên phải của mình, còn A nhanh chóng cầm hai chiếc kiềng vàng để vào balo trước yên xe rồi A điều khiển xe chở V đi thẳng về hướng huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và bỏ lại két sắt ở ven đường. Do gặp trời mưa nên V và A đi tìm nhà nghỉ, lúc này V sờ vào túi quần phía sau thì thấy rơi hết tiền mặt nên cả hai cùng nhau quay lại vị trí két sắt để tìm thì nhặt lại được hai tờ tiền có cùng mệnh giá 500.000 đồng, tổng là 1.000.000 đồng. Trên đường đi tìm nhà nghỉ, qua một nghĩa trang, A xuống xe, cất giấu chiếc kim cộng lực ở đó, rồi cả hai cùng đến thuê phòng 203 của một nhà nghỉ không nhớ tên gần sân bay Nội Bài.

Tại đây, hai đối tượng chia tài sản trộm cắp được. V chia cho A bốn chiếc điện thoại Iphone gồm: 01 điện thoại Iphone 7Plus màu vàng loại quốc tế 32Gb sản xuất năm 2016; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017; 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng bản quốc tế 16Gb sản xuất năm 2015, 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng bị vỡ màn hình bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018, các điện thoại này đều đã cũ, qua sử dụng; 01 chiếc kiềng vàng khắc chữ 02 chỉ, 01 dây chuyền vàng, 05 màn hình điện thoại Iphone 11Promax mới và số tiền mặt 01 triệu đồng. Còn lại V giữ 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017, 01 điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017, 01

điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh dung lượng 128Gb sản xuất năm 2021, 01 kiềng vàng khắc chữ 3 chỉ, 01 đôi nhẫn cưới. Còn lại hai chiếc đồng hồ điện tử, hai đôi tượng không thấy do bị rơi ngang đường. Chia tài sản xong, A thanh toán tiền nhà nghỉ hết 100.000 đồng, V điều khiển xe máy chở A đi đến một ngã tư gần đó để A bắt xe taxi đi về thành phố Bắc Ninh, còn V một mình đi xe máy về thành phố Bắc Kạn. Trên đường đi qua thành phố Thái Nguyên, V đã bán một đôi nhẫn cưới cho một tiệm vàng (V không còn nhớ tên, địa chỉ) được số tiền 1.150.000 đồng. Đến thành phố Bắc Kạn, V tiếp tục bán một chiếc kiềng vàng 03 chỉ cho cửa hàng vàng Thắng Oanh ở Tổ 4 phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn được số tiền 16.440.000 đồng. Đối với ba chiếc điện thoại, V đã bán cho những người không rõ tên tuổi địa chỉ qua mạng xã hội Facebook, cụ thể: Điện thoại Iphone XS màu vàng bán được 4.000.000 đồng; điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh bán được 2.000.000 đồng; điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bán được 2.400.000 đồng. Còn A, trên đường đi taxi về thành phố Bắc Ninh, thấy bốn chiếc điện thoại bật không lên màn hình, nghĩ bị hỏng nên A đã vứt bỏ ở ven đường, đến nay A không còn nhớ địa chỉ cụ thể. Sau đó, A đến tiệm vàng Sinh Diễn ở phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, bán một chiếc kiềng vàng 02 chỉ và một dây chuyền bằng vàng được tổng số tiền là 14.200.000 đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp được, A, V đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Trưa ngày 08/10/2023, V sử dụng số thuê bao 0399.908.483 gọi đến số 0977.066.632 của A để rủ A tiếp tục đến tỉnh Vĩnh Phúc trộm cắp tài sản thì A đồng ý. A chuẩn bị một kim cộng lực (do A mới mua của một người lạ trong chợ ở thành phố Bắc Ninh với giá 450.000 đồng). Tối cùng ngày, A một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen (không rõ BKS) đi đến địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đón V. Sau đó, A điều khiển xe chở V, nhưng đi được một đoạn, hai người đổi lái, V điều khiển xe chở A đi đến địa bàn huyện Tam Dương để trộm cắp (do V là người quen đường hơn). Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 09/10/2023, khi đến cửa hàng điện thoại treo biển “Trương H1” của anh Trương Văn H1 thấy cửa hàng đang đóng cửa, không có người qua lại nên V, A quyết định chọn đây là nơi trộm cắp tài sản. V dừng xe ở phía đường đối diện rồi cùng A đi bộ sang cửa hàng điện thoại Trương H1. Thấy ở cửa hàng có lắp camera nên A lấy một chổi quét nhà để trước cửa, dùng cán gỗ đẩy góc nhìn của camera lên phía trên mục đích làm cho camera không ghi lại được hình ảnh. Sau đó, V dùng kim cộng lực cắt phần tai của cửa xếp để phá khóa. A đứng bên ngoài canh giới, V một mình đi vào trong cửa hàng tìm tài sản trộm cắp, thấy có camera kêu báo động, V dùng cán chổi bằng inox có sẵn ở cửa hàng ngắt nguồn điện camera. Do trong cửa hàng không có điện thoại đắt tiền nên V đi ra cửa, gọi A vào trong quán cùng nhau tìm tài sản trộm cắp. Hai đối tượng trộm cắp được các tài sản gồm: 01 màn hình máy tính loại Samsung Odyssey G5 27inch, cấu hình 144Hz loại cong; 01 chiếc case máy tính hoàn chỉnh đang được đặt ở trên bàn làm việc; 05 chiếc loa Bluetooth các loại (gồm: 01 chiếc loa loại Borofone BR4 màu đen, 01 chiếc loa loại S2025 màu ghi xám, 01 chiếc loa loại

YD69 thay đổi màu sắc, 01 chiếc loa loại BT2301 loại thay đổi màu sắc, 01 chiếc loa loại WS 593 màu đỏ) đều được đặt ở trong tủ kính loại đứng kê sát tường; 07 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng đều không có pin được đặt ở trong tủ kính nằm ngang kê giữa cửa hàng. V, A cất màn hình, case máy tính vào bao tải, cất điện thoại, loa bluetooth vào trong balo, túi áo rồi rời khỏi hiện trường, đi về đến nghĩa trang thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì dừng lại để chia tài sản. Tại đây, V kiểm tra thì bị rơi mất 03 chiếc điện thoại Nokia 110i màu đen trắng, V đưa cho A một chiếc loa bluetooth cỡ vừa, bảo A bán được bao nhiêu tự hưởng, số còn lại, V cầm hết, thống nhất khi bán được sẽ chia cho A một nửa số tiền. Sau đó, A điều khiển xe máy bỏ đi trước, V ở lại kiểm tra thì phát hiện màn hình máy tính bị vỡ do va đập khi di chuyển nên V bỏ lại ở rìa đường cạnh nghĩa trang. Đối với 07 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen, do không có pin, xác định không có giá trị nên V đã vứt bỏ tại một địa điểm mà V không nhớ; còn chiếc case máy tính, V bán sắt vụn cho một người phụ nữ lạ mặt trên đường đi về tỉnh Tuyên Quang với số tiền 500.000 đồng. Số tiền này V đã tiêu xài hết, không chia cho A. Đối với chiếc loa được chia, A đã bán cho một người phụ nữ thu mua sắt vụn gặp trên đường đi với giá 200.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền trên.

Rạng sáng ngày 28/10/2023, V, A cùng nhau sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda IKD mang BKS: 33K5- 7871 đem theo 01 chiếc kim cộng lực và 01 chiếc xà cày đi tìm tài sản để trộm cắp như những lần trước đó. Tuy nhiên, khi đi đến địa bàn xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, do có dấu hiệu nghi vấn, hai đối tượng bị lực lượng Cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ tuần tra yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính. Qua đấu tranh, V, A đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản ngày 11/9/2023 tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc như trên. Công an xã Cam Thượng bàn giao xe máy BKS: 33K5- 7871 cùng kim cộng lực, xà cày cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên để điều tra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên có văn bản số 148 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên định giá đối với: 01 chiếc kết sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg và 07 chiếc điện thoại di động, 05 màn hình điện thoại Iphone 11Promax, 02 đồng hồ điện tử loại Apple Watch và Samsung Watch mà V và A trộm cắp của anh D. Tại bản kết luận định giá tài sản số 129 ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 chiếc kết sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg trị giá 2.350.000đ, 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018 trị giá 5.100.000đ; 01 điện thoại Iphone 7Plus màu vàng bản quốc tế 32Gb sản xuất năm 2016 trị giá 2.700.000đ; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017 trị giá 3.350.000đ; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017 trị giá 3.350.000đ; 01 điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh dung lượng 128Gb sản xuất năm 2021 trị giá

2.500.000đ; 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng bản quốc tế 16Gb sản xuất năm 2015 trị giá 700.000đ; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bị vỡ màn hình bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018 trị giá 4.150.000đ; 05 màn hình mới của điện thoại Iphone 11Promax trị giá 10.000.000đ, 01 đồng hồ Apple Watch Seri 4 sản xuất năm 2018 trị giá 2.250.000đ và 01 đồng hồ Samsung Watch sản xuất năm 2020 trị giá 2.400.000đ. Tổng trị giá các tài sản trên là: 38.850.000 đồng (BL: 99-102).

Ngày 25/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra yêu cầu định giá tài sản đối với một chiếc kiềng vàng ta 03 chỉ, một chiếc kiềng vàng ta 02 chỉ, một đôi nhẫn cưới bằng vàng tây, một dây chuyền cổ bằng vàng tây. Do không thu hồi được các tài sản trên để phục vụ công tác giám định hàm lượng vàng nên ngày 28/12/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên có công văn từ chối định giá tài sản.

Tại kết luận định giá tài sản số 129 ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 chiếc kết sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg trị giá 2.350.000đ, 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018 trị giá 5.100.000đ; 01 điện thoại Iphone 7Plus màu vàng bản quốc tế 32Gb sản xuất năm 2016 trị giá 2.700.000đ; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017 trị giá 3.350.000đ; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017 trị giá 3.350.000đ; 01 điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh dung lượng 128Gb sản xuất năm 2021 trị giá 2.500.000đ; 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng bản quốc tế 16Gb sản xuất năm 2015 trị giá 700.000đ; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bị vỡ màn hình bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018 trị giá 4.150.000đ; 05 màn hình mới của điện thoại Iphone 11Promax trị giá 10.000.000đ, 01 đồng hồ Apple Watch Seri 4 sản xuất năm 2018 trị giá 2.250.000đ và 01 đồng hồ Samsung Watch sản xuất năm 2020 trị giá 2.400.000đ, tổng cộng bằng 38.850.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL- HĐĐG ngày 22/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Tam Dương kết luận: 01 màn hình máy tính loại Samsung Odyssey G5 27inch, cấu hình 144Hz loại cong; 01 chiếc case máy tính hoàn chỉnh đã qua sử dụng; 01 chiếc loa loại Borofone BR4 màu đen, 01 chiếc loa loại S2025 màu ghi xám, 01 chiếc loa loại YD69 thay đổi màu sắc, 01 chiếc loa loại BT2301 loại thay đổi màu sắc, 01 chiếc loa loại WS 593 màu đỏ, 07 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng có tổng cộng là 15.240.000 đồng

Tại kết luận định giá tài sản số 40/KL- HĐĐG ngày 26/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 kiềng vàng ta có trọng lượng 03 chỉ, loại vàng 24k có giá trị là 16.440.000đ; 01 kiềng vàng ta có trọng lượng 02 chỉ có trị giá là 10.960.000đ; 01 đôi nhẫn cưới bằng vàng tây trị giá 1.150.000đ; 01 dây chuyền cổ bằng vàng tây

trị giá 3.240.000đ, tổng cộng bằng 31.790.000đ. Tổng trị giá các tài sản bị cáo V và bị cáo A trộm cắp lần 1 và lần 2 là 97.880.000đ.

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKSVY ngày 27/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Phùng Tiến V và Trần Văn A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phùng Tiến V và Trần Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Bị hại: A Trịnh Xuân D tại phiên tòa trình bày như nội dung bản cáo trạng nêu trên, anh D yêu cầu bị cáo V và A phải bồi thường cho anh số tiền 90.000.000đ, bị cáo V và A đồng ý bồi thường số tiền trên. Quá trình điều tra bị cáo A đã bồi thường cho anh D 45.000.000đ để khắc phục hậu quả. Nay anh D yêu cầu các bị cáo V phải bồi thường cho anh số tiền 45.000.000đ.

Bị hại anh Trương Văn H1 tại phiên tòa trình bày như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Anh H yêu cầu bị cáo V và bị cáo A phải liên đới bồi thường cho anh số tiền 15.240.000đ,

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Tiến V và Trần Văn A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phùng Tiến V.

Xử phạt Phùng Tiến V từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 28/10/2023);

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Văn A.

Xử phạt Trần Văn A từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 28/10/2023).

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Phùng Tiến V phải bồi thường cho anh Trịnh Xuân D số tiền 90.000.000đ. Bà Phạm Thị Khuyến mẹ đẻ bị cáo A đã bồi thường cho anh D số tiền 45.000.000đ; nên cần buộc bị cáo Phùng Tiến V phải bồi thường cho anh D 45.000.000đ.

Buộc bị cáo Phùng Tiến V và Trần Văn A phải bồi thường cho anh Trương H1 số tiền 15.240.000đ, kỷ phần của bị cáo V là 7.620.000đ; bị cáo A là 7.620.000đ;

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kim cộng lực và 01 chiếc xà cày thu giữ của bị cáo V và bị cáo A;

Trả lại cho bị cáo Trần Văn A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda IKD mang BKS: 33K5- 7871 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Phùng Tiên V và Trần Văn A không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Tiên V và Trần Văn A tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Trong hai ngày 11/9/2023 và 09/10/2023, Phùng Tiên V và Trần Văn A đã thực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên và thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc với tổng trị giá tài sản trộm cắp theo Kết luận định giá là 97.880.000đ, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, tại cửa hàng mua bán điện thoại di động “Xuân D Mobile” trên đường Nguyễn Tất Thành thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, V và A thực hiện hành vi trộm cắp của anh Trịnh Xuân D số tài sản gồm: 01 chiếc két sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg và 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 05 màn hình điện thoại Iphone 11Promax, 02 đồng hồ điện tử loại Apple Watch và Samsung Watch, một chiếc kiềng vàng ta 03 chỉ, một chiếc kiềng vàng ta 02 chỉ, một đôi nhẫn cưới bằng vàng tây, một dây chuyền bằng vàng tây cùng số tiền mặt 12.000.000đ. Tổng trị giá tài sản mà V và A đã trộm cắp theo kết luận định giá là 82.640.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 09/10/2023, tại cửa hàng mua bán điện thoại di động “Trương H1” tại tổ dân phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, V và A thực hiện hành vi trộm cắp của anh Trương Văn H1 số tài sản gồm: 01 màn hình máy tính Samsung; 01 chiếc case máy tính hoàn chỉnh; 05 chiếc loa Bluetooth; 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng. Tổng trị giá tài sản theo kết luận định giá là 15.240.000đ

Hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Tiên V và Trần Văn A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 triệu đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.”

Hành vi phạm tội của bị cáo V và bị cáo A đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 7 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo V là người khởi xướng rủ rê bị cáo A đi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo A là đồng phạm tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại là anh D số tiền là 45.000.000đ; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với người có liên quan trong vụ án:

Đối với chị Lê Ngọc T là người đã mua lại một chiếc kiềng vàng 03 chỉ mà V mang đến bán; Quá trình điều tra xác định chị T không biết chiếc kiềng trên do phạm tội mà có. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị T.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định các bị cáo không có nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda IKD mang BKS: 33K5- 7871; Quá trình điều tra xác định: Anh Đoàn Văn H2 mua chiếc xe trên và đăng ký chính chủ vào năm 2001, sau đó bán lại cho Trần Văn A vào năm 2019. Ngày 28/10/2023 V và A điều khiển xe trên đường thì bị Cơ quan Công an tạm giữ, không liên quan đến các hành vi phạm tội nêu trên. Do vậy cần trả lại chiếc xe cho bị cáo Trần Văn A nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc kim cộng lực và 01 chiếc xà cày thu giữ ngày 28/10/2023; Quá trình điều tra V và A khai nhận không phải là công cụ để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Vĩnh Yên và huyện Tam Dương. Ngày 28/10/2023 V và A đem theo để sử dụng trộm cắp tài sản, tuy nhiên chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với toàn bộ số tài sản V và A trộm cắp vào hai ngày 11/9/2023 và 09/10/2023 bao gồm: 01 chiếc két sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg và 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 05 màn hình điện thoại Iphone 11Promax, 02 đồng hồ điện tử loại Apple Watch và Samsung Watch, một chiếc kiềng vàng ta 03 chỉ, một chiếc kiềng vàng ta 02 chỉ, một đôi nhẫn cưới bằng vàng tây, một dây chuyền bằng vàng tây, 01 màn hình máy tính Samsung; 01 chiếc case máy tính hoàn chỉnh; 05 chiếc loa Bluetooth; 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng, số tiền 12.000.000đ; Quá trình điều tra xác định: V và A đã làm rơi và vứt bỏ trên đường đi (không xác định được địa điểm cụ thể), bán cho những người lạ (không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể) và một số cửa hàng vạc bạc nhưng sau đó đã bán lại cho người khác và không xác định được địa điểm cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trịnh Xuân D yêu cầu bị cáo Phùng Tiến V và bị cáo Trần Văn A phải bồi thường số tiền 90.000.000đ, bị cáo V và bị cáo A nhất trí bồi thường cho anh D số tiền trên. Gia đình bị cáo A là bà Phạm Thị K (mẹ đẻ bị cáo) đã bồi thường cho anh D số tiền 45.000.000đ, anh D yêu cầu bị cáo V phải bồi thường cho anh số tiền 45.000.000đ.

Anh Trương H1 yêu cầu bị cáo V và bị cáo A phải liên đới bồi thường cho anh số tiền 15.240.000đ, kỷ phần của bị cáo V là 7.620.000đ, kỷ phần của bị cáo A là 7.620.000đ.

[8] Về án phí: Bị cáo V và bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Tiến V và bị cáo Trần Văn A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo V;

Xử phạt: Bị cáo Phùng Tiến V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/10/2024);

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo A;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/10/2023).

3. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phùng Tiến V và bị cáo Trần Văn A phải bồi thường cho anh Trịnh Xuân D số tiền 90.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng). Xác nhận gia đình bị cáo A đã bồi thường cho anh D số tiền 45.000.000đ. Buộc bị cáo Phùng Tiến V phải bồi thường cho anh Trịnh Xuân D số tiền 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng).

Buộc Bị cáo Phùng Tiến V và bị cáo Trần Văn A phải liên đới bồi thường cho anh Trương H1 số tiền 15.240.000đ, kỷ phần của bị cáo V là 7.620.000đ (Bảy triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng), kỷ phần của bị cáo A là 7.620.000đ (Bảy triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc kim cộng lực và 01 chiếc xà cày thu giữ của bị cáo V và bị cáo A.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda IKD mang BKS: 33K5- 7871 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật án phí, lệ phí Tòa án; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phùng Tiến V và bị cáo Trần Văn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phùng Tiến V phải chịu 2.631.000đ án phí dân sự trong vụ án hình sự; bị cáo Trần Văn A phải chịu 381.000đ án phí dân sự trong vụ án hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án TP Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

Nguyễn Thị Đường

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, Phùng Tiến V sinh ngày 12/8/2004, trú tại thôn Miếu Trạm, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang làm quen với Trần Văn A, sinh ngày 16/7/1996, trú tại thôn Đông Châu, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Do không có việc làm ổn định và thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên V đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản

để bán lấy tiền và rủ A cùng tham gia, A đồng ý. Trong hai ngày 11/9/2023 và 09/10/2023, V và A đã cùng nhau thực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Cụ thể như sau:

Vụ án thứ nhất: Chiều ngày 10/9/2023, V sử dụng số thuê bao 0399.908.483 gọi đến số 0977.066.632 của A rủ A đi trộm cắp tài sản thì A đồng ý. Khoảng 21h cùng ngày, V mặc áo Grab màu xanh, quần vải màu đen, chân đi dép lê, đầu đội mũ bảo hiểm nửa đầu, đeo khẩu trang màu xám, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu đỏ đen mang biển kiểm soát: 97F9-3492, sau lưng đeo một balo màu đen, dọc yên xe buộc một chiếc kim cộng lực (dài khoảng 01 mét) đến phòng trọ của A ở phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đón A xong cả hai đi đến địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, xem có cửa hàng điện thoại nào sơ hở thì trộm cắp. Khi đi, A mặc áo chống nắng màu xám, quần vải màu đen, chân đi dép tông màu đen, đội mũ bảo hiểm nửa đầu màu đen kèm khẩu trang màu xám (V và A mặc trang phục như trên để ngụy trang, tránh sự phát hiện của cơ quan Công an). Ban đầu, A là người điều khiển xe chở V ngồi sau, theo đường Quốc lộ 18 qua thành phố Hà Nội đến thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì đổi lái để V điều khiển xe (do V quen thuộc đường ở địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc hơn). Khi đến thành phố Vĩnh Yên, V và A đi qua cửa hàng điện thoại treo biển “Xuân D Mobile” của anh Trịnh Xuân D, sinh năm 1998, trú tại Tổ dân phố Chùa Hà, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên trên đường Nguyễn Tất Thành thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên đang đóng khóa cửa, V và A quyết định chọn cửa hàng này để trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, do thời điểm này trên đường còn đông người qua lại nên A điều khiển xe chở V đi đến một bờ hồ gần đó chờ đợi.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, A điều khiển xe chở V quay lại cửa hàng “Xuân D Mobile” và dừng xe ở rìa đường cách cửa hàng khoảng 20m. Thấy có camera ở trước cửa hàng, A đứng cho V chèo lên người, dùng tay giật dây điện, ngắt nguồn điện camera, sau đó A đứng ở cạnh xe máy để cảnh giới và hỗ trợ V cầm kim cộng lực cắt các khóa của cửa xếp. Cắt xong, A tiếp tục ở bên ngoài cảnh giới, V một mình mở cửa đi vào trong tìm tài sản trộm cắp. Thấy có một mắt camera đang hoạt động tại vị trí phía trên góc trong cửa hàng, V đi cúi người tiến đến vị trí mắt camera rồi dùng cán chổi lấy ở cửa hàng đập rơi mắt camera này. Sau đó, V tiến đến vị trí tủ trưng bày điện thoại ở giữa cửa hàng, thò tay vào trong tủ lấy ra 07 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018; 01 điện thoại Iphone 7Plus màu vàng bản quốc tế 32Gb sản xuất năm 2016; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017; 01 điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh dung lượng 128Gb sản xuất năm 2021; 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng bản quốc tế

16Gb sản xuất năm 2015; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bị vỡ màn hình bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018; 05 màn hình mới của điện thoại Iphone 11Promax, 02 đồng hồ điện tử loại Apple Watch và Samsung Watch, rồi đặt lên mặt tủ kính kèm chiếc balo ở sau lưng của mình. V đút 03 điện thoại di động và 05 màn hình vào balo, sau đó đi ra cửa, gọi A vào tìm thêm tài sản trộm cắp. A đi vào trong, cắt nốt 04 điện thoại và 02 đồng hồ điện tử vào trong balo rồi cùng V đi vào phòng ngủ ở phía bên trong cửa hàng. A thấy một hộp nhựa trắng, mở ra bên trong có một đôi nhẫn cưới và một dây chuyền đều bằng vàng, A đưa cho V đút vào túi áo khoác bên phải của mình. Sau đó, A, V thấy một chiếc két sắt kích thước (60x40x40) cm đặt ở góc tường nên cùng nhau bê ra ngoài. V đi đến vị trí xe máy dắt xe quay lại cửa hàng rồi cùng A bê chiếc két sắt lên xe, V điều khiển xe chở A ngồi sau ôm két ở giữa đi về hướng huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Khi đi đến vị trí giao cắt giữa đường Quốc lộ 18 với đường liên thôn thuộc thôn Thụy Hương, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, A bảo V dừng xe lại để đập két, xem bên trong có tài sản gì. A và V ôm két ra rìa đường rồi cùng nhau dùng kim cộng lực cắt các bản lề của két, mở ra thấy bên trong có một chiếc kiềng vàng khắc chữ “03 chỉ”, một chiếc kiềng vàng khắc chữ “02 chỉ”, một tập tiền mặt gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 200.000đ, V cầm tập tiền, đếm nhanh được số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) rồi đút vào túi quần phía sau bên phải của mình, còn A nhanh chóng cầm hai chiếc kiềng vàng để vào balo trước yên xe rồi A điều khiển xe chở V đi thẳng về hướng huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và bỏ lại két sắt ở ven đường. Do gặp trời mưa nên V và A đi tìm nhà nghỉ, lúc này V sờ vào túi quần phía sau thì thấy rơi hết tiền mặt nên cả hai cùng nhau quay lại vị trí két sắt để tìm thì nhặt lại được hai tờ tiền có cùng mệnh giá 500.000 đồng, tổng là 1.000.000 đồng. Trên đường đi tìm nhà nghỉ, qua một nghĩa trang, A xuống xe, cất giấu chiếc kim cộng lực ở đó, rồi cả hai cùng đến thuê phòng 203 của một nhà nghỉ không nhớ tên gần sân bay Nội Bài.

Tại đây, hai đối tượng chia tài sản trộm cắp được. V chia cho A bốn chiếc điện thoại Iphone gồm: 01 điện thoại Iphone 7Plus màu vàng loại quốc tế 32Gb sản xuất năm 2016; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017; 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng bản quốc tế 16Gb sản xuất năm 2015, 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng bị vỡ màn hình bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018, các điện thoại này đều đã cũ, qua sử dụng; 01 chiếc kiềng vàng khắc chữ 02 chỉ, 01 dây chuyền vàng, 05 màn hình điện thoại Iphone 11Promax mới và số tiền mặt 01 triệu đồng. Còn lại V giữ 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017, 01 điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017, 01 điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh dung lượng 128Gb sản xuất năm 2021, 01 kiềng vàng khắc chữ 3 chỉ, 01 đôi nhẫn cưới. Còn lại hai chiếc đồng hồ điện tử, hai đối tượng không thấy do bị rơi ngang đường. Chia tài sản xong, A thanh toán

tiền nhà nghỉ hết 100.000 đồng, V điều khiển xe máy chở A đi đến một ngã tư gần đó để A bắt xe taxi đi về thành phố Bắc Ninh, còn V một mình đi xe máy về thành phố Bắc Kạn. Trên đường đi qua thành phố Thái Nguyên, V đã bán một đôi nhẫn cưới cho một tiệm vàng (V không còn nhớ tên, địa chỉ) được số tiền 1.150.000 đồng. Đến thành phố Bắc Kạn, V tiếp tục bán một chiếc kiềng vàng 03 chỉ cho cửa hàng vàng Thăng Oanh ở Tổ 4 phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn được số tiền 16.440.000 đồng. Đối với ba chiếc điện thoại, V đã bán cho những người không rõ tên tuổi địa chỉ qua mạng xã hội Facebook, cụ thể: Điện thoại Iphone XS màu vàng bán được 4.000.000 đồng; điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh bán được 2.000.000 đồng; điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bán được 2.400.000 đồng. Còn A, trên đường đi taxi về thành phố Bắc Ninh, thấy bốn chiếc điện thoại bật không lên màn hình, nghĩ bị hỏng nên A đã vứt bỏ ở ven đường, đến nay A không còn nhớ địa chỉ cụ thể. Sau đó, A đến tiệm vàng Sinh Diễn ở phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, bán một chiếc kiềng vàng 02 chỉ và một dây chuyền bằng vàng được tổng số tiền là 14.200.000 đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp được, A, V đã tiêu xài cá nhân hết (BL: 155-229; 415-431).

Vụ án thứ hai: Trưa ngày 08/10/2023, V sử dụng số thuê bao 0399.908.483 gọi đến số 0977.066.632 của A để rủ A tiếp tục đến tỉnh Vĩnh Phúc trộm cắp tài sản thì A đồng ý. A chuẩn bị một kim cộng lực (do A mới mua của một người lạ trong chợ ở thành phố Bắc Ninh với giá 450.000 đồng). Tối cùng ngày, A một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen (không rõ BKS) đi đến địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đón V. Sau đó, A điều khiển xe chở V, nhưng đi được một đoạn, hai người đổi lái, V điều khiển xe chở A đi đến địa bàn huyện Tam Dương để trộm cắp (do V là người quen đường hơn). Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 09/10/2023, khi đến cửa hàng điện thoại treo biển “Trương H1” của anh Trương Văn H1, sinh năm 1998 trú tại: Tổ dân phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, thấy cửa hàng đang đóng cửa, không có người qua lại nên V, A quyết định chọn đây là nơi trộm cắp tài sản. V dừng xe ở phía đường đối diện rồi cùng A đi bộ sang cửa hàng điện thoại Trương H1. Thấy ở cửa hàng có lắp camera nên A lấy một chổi quét nhà để trước cửa, dùng cán gỗ đẩy góc nhìn của camera lên phía trên mục đích làm cho camera không ghi lại được hình ảnh. Sau đó, V dùng kim cộng lực cắt phần tai của cửa xếp để phá khóa. A đứng bên ngoài canh giới, V một mình đi vào trong cửa hàng tìm tài sản trộm cắp, thấy có camera kêu báo động, V dùng cán chổi bằng inox có sẵn ở cửa hàng ngắt nguồn điện camera. Do trong cửa hàng không có điện thoại đắt tiền nên V đi ra cửa, gọi A vào trong quán cùng nhau tìm tài sản trộm cắp. Hai đối tượng trộm cắp được các tài sản gồm: 01 màn hình máy tính loại Samsung Odyssey G5 27inch, cấu hình 144Hz loại cong; 01 chiếc case máy tính hoàn chỉnh đang được đặt ở trên bàn làm việc; 05 chiếc loa Bluetooth các loại (gồm: 01 chiếc loa loại Borofone BR4 màu đen, 01 chiếc loa loại S2025 màu ghi xám, 01 chiếc

loa loại YD69 thay đổi màu sắc, 01 chiếc loa loại BT2301 loại thay đổi màu sắc, 01 chiếc loa loại WS 593 màu đỏ) đều được đặt ở trong tủ kính loại đứng kê sát tường; 07 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng đều không có pin được đặt ở trong tủ kính nằm ngang kê giữa cửa hàng. V, A cất màn hình, case máy tính vào bao tải, cất điện thoại, loa bluetooth vào trong balo, túi áo rồi rời khỏi hiện trường, đi về đến nghĩa trang thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì dừng lại để chia tài sản. Tại đây, V kiểm tra thì bị rơi mất 03 chiếc điện thoại Nokia 110i màu đen trắng, V đưa cho A một chiếc loa bluetooth cỡ vừa, bảo A bán được bao nhiêu tự hưởng, số còn lại, V cầm hết, thống nhất khi bán được sẽ chia cho A một nửa số tiền. Sau đó, A điều khiển xe máy bỏ đi trước, V ở lại kiểm tra thì phát hiện màn hình máy tính bị vỡ do va đập khi di chuyển nên V bỏ lại ở rìa đường cạnh nghĩa trang. Đối với 07 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen, do không có pin, xác định không có giá trị nên V đã vứt bỏ tại một địa điểm mà V không nhớ; còn chiếc case máy tính, V bán sắt vụn cho một người phụ nữ lạ mặt trên đường đi về tỉnh Tuyên Quang với số tiền 500.000 đồng. Số tiền này V đã tiêu xài hết, không chia cho A. Đối với chiếc loa được chia, A đã bán cho một người phụ nữ thua mua sắt vụn gặp trên đường đi với giá 200.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền trên (BL: 264-287; 319-431).

Rạng sáng ngày 28/10/2023, V, A cùng nhau sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda IKD mang BKS: 33K5- 7871 đem theo 01 chiếc kim cọng lực và 01 chiếc xà cày đi tìm tài sản để trộm cắp như những lần trước đó. Tuy nhiên, khi đi đến địa bàn xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, do có dấu hiệu nghi vấn, hai đối tượng bị lực lượng Cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ tuần tra yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính. Qua đấu tranh, V, A đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản ngày 11/9/2023 tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc như trên. Công an xã Cam Thượng bàn giao xe máy BKS: 33K5- 7871 cùng kim cọng lực, xà cày cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên để điều tra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên có văn bản số 148 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên định giá đối với: 01 chiếc kết sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg và 07 chiếc điện thoại di động, 05 màn hình điện thoại Iphone 11Promax, 02 đồng hồ điện tử loại Apple Watch và Samsung Watch mà V và A trộm cắp của anh D. Tại bản kết luận định giá tài sản số 129 ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 chiếc kết sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg trị giá 2.350.000đ, 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018 trị giá 5.100.000đ; 01 điện thoại Iphone 7Plus màu vàng bản quốc tế

32Gb sản xuất năm 2016 trị giá 2.700.000đ; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu trắng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017 trị giá 3.350.000đ; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu vàng bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2017 trị giá 3.350.000đ; 01 điện thoại Oppo Zenlo 5 màu xanh dung lượng 128Gb sản xuất năm 2021 trị giá 2.500.000đ; 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng bản quốc tế 16Gb sản xuất năm 2015 trị giá 700.000đ; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng bị vỡ màn hình bản quốc tế 64Gb sản xuất năm 2018 trị giá 4.150.000đ; 05 màn hình mới của điện thoại Iphone 11Promax trị giá 10.000.000đ, 01 đồng hồ Apple Watch Seri 4 sản xuất năm 2018 trị giá 2.250.000đ và 01 đồng hồ Samsung Watch sản xuất năm 2020 trị giá 2.400.000đ. Tổng trị giá các tài sản trên là: 38.850.000 đồng (BL: 99-102).

Ngày 25/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra yêu cầu định giá tài sản đối với một chiếc kiềng vàng ta 03 chỉ, một chiếc kiềng vàng ta 02 chỉ, một đôi nhẫn cưới bằng vàng tây, một dây chuyền cổ bằng vàng tây. Do không thu hồi được các tài sản trên để phục vụ công tác giám định hàm lượng vàng nên ngày 28/12/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên có công văn từ chối định giá tài sản.

Quá trình điều tra xác định: Chị Lê Ngọc T, sinh năm 1984, trú tại: Phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn là nhân viên Cửa hàng vàng Thăng Oanh xác nhận có việc mua lại một chiếc kiềng vàng 03 chỉ mà V mang đến bán với số tiền 16.440.000 đồng, có hóa đơn kèm theo. Tuy nhiên, sau ngày mua, chị Thủy đã bán chiếc kiềng trên cho một người khách khác và không nhớ thời điểm cũng như giá bán nên Cơ quan điều tra không thu hồi được tài sản. Đối với một chiếc kiềng vàng 02 chỉ và một dây chuyền bằng vàng, A khai nhận đã mang đến bán cho cửa hàng vàng Sinh Diễn ở phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh được số tiền 14.200.000 đồng. Tuy nhiên do thời gian đã lâu nên chị Nguyễn Thị Minh P3, sinh năm 1991, trú tại phường Bằng An, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là nhân viên của tiệm vàng Sinh Diễn) không xác định được có việc từng thu mua vàng của A mang đến bán hay không. Đối với một đôi nhẫn cưới bằng vàng, V khai nhận bán được số tiền 1.150.000 đồng cho một cửa hàng vàng ở thành phố Thái Nguyên. Cơ quan điều tra đưa V đi chỉ dẫn vị trí cửa hàng vàng mà V đã bán, tuy nhiên, do thời gian đã lâu, V không xác định được vị trí bán vàng. Căn cứ vào lời khai khận của V và A cùng các tài liệu Cơ quan điều tra đã xác minh xác định tổng trị giá của một chiếc kiềng vàng 03 chỉ, một chiếc kiềng vàng 02 chỉ, một đôi nhẫn cưới bằng vàng tây, một dây chuyền bằng vàng tây V và A trộm cắp là: 31.790.000 đồng (Ba một triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Như vậy tổng trị giá số tài sản (bao gồm cả 12.000.000đ tiền mặt) mà V và A trộm cắp của anh Phùng Văn D là 82.640.000đ. Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận định giá tài sản cho bị hại là anh D và các bị can V, A biết. Cả bị hại và bị can đều nhất trí với kết luận định giá tài sản trên và không có ý kiến gì khác (BL: 134, 143, 144).

Ngày 12/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương có văn bản số 293 đề nghị Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương định giá đối với: 01 màn hình máy tính Samsung; 01 chiếc case máy tính hoàn chỉnh; 05 chiếc loa Bluetooth; 07 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng mà V và A trộm cắp của anh H1. Tại bản kết luận định giá tài sản số 41 ngày 22/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND huyện Tam Dương kết luận: 01 chiếc loa loại Borofone BR4 màu đen trị giá 650.000đ, 01 chiếc loa loại S2025 màu ghi xám trị giá 250.000đ, 01 chiếc loa loại YD69 thay đổi màu sắc trị giá 200.000đ, 01 chiếc loa loại BT2301 loại thay đổi màu sắc trị giá 380.000đ, 01 chiếc loa loại WS 593 màu đỏ trị giá 250.000đ, 01 màn hình máy tính loại cong Samsung Odyssey G5 27inch, cấu hình 144Hz trị giá 3.000.000đ; 01 chiếc case máy tính hoàn chỉnh trị giá 9.000.000đ; 07 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen trị giá 1.120.000đ; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng trị giá 390.000đ. Tổng trị giá tài sản là 15.240.000đ. Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận định giá cho bị hại là anh H1 và các bị can V, A biết; Cả bị hại và các bị can đều nhất trí và không có ý kiến gì (BL: 365-374).

Ngày 25/09/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 03 đoạn video được lưu trữ trong USB: Chụp ảnh mô tả diễn biến hành động của nam giới trong đoạn video gửi giám định, sao lưu video ra đĩa DVD. Tại Kết luận giám định số 2954/KL-KTHS ngày 01/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Trích xuất được 12 ảnh theo yêu cầu giám định từ các tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định; Chi tiết được thể hiện trong Phụ lục giám định. Sao lưu được ba tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định vào đĩa DVD (BL: 104-116).

Ngày 13/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 04 đoạn video được lưu trữ trong USB: Chụp ảnh và mô tả diễn biến hành động của người xuất hiện trong từng video clip của USB gửi giám định; Sao lưu video clip ra đĩa DVD. Tại Kết luận giám định số 614/KL-KTHS ngày 05/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Trích xuất được 03 ảnh diễn biến xuất hiện trên tệp video tên “Clip1.mp4” được lưu trong mẫu gửi giám định. Không tiến hành thực hiện các yêu cầu giám định đối với các tệp video tên “Clip2.mp4”, “Clip3.mp4”, “Clip4.mp4” được lưu trong mẫu cần giám định, do các tệp video này ghi lại màn hình của một thiết bị khác đang phát video. Sao lưu các tệp video được lưu trong mẫu cần giám định ra đĩa DVD (BL: 375; 437-443).

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu đỏ đen mang BKS: 97F9- 3492 mà V và A sử dụng để trộm cắp tài sản ngày 11/9/2023; Quá trình

điều tra xác định: Chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Bàn Văn Đ, sinh năm: 1998, trú tại: Thôn Bản Mới, xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Ngày 09/9/2023, V đến cửa hiệu của anh Đ tại thôn Bản Mới, xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể để sửa chữa xe mô tô bị hỏng. Do cần đi giải quyết công việc riêng nên V đã mượn anh Đ chiếc xe mô tô Yamaha Taurus màu đỏ đen mang BKS: 97F9- 3492 để đi lại. Sau đó, V sử dụng chiếc xe mô tô này để đi trộm cắp tài sản tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Đ không biết V mượn xe để sử dụng đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành tạm giữ (BL: 151, 173, 225).

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen (không rõ BKS) V và A sử dụng để trộm cắp tài sản ngày 09/10/2023; Quá trình điều tra A khai nhận là xe A mượn của một người bạn xã hội tên Q ở thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (A không biết họ, tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của Q ở đâu) để đi lại. Sau đó, A đã trả lại chiếc xe trên cho Q. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của A không có tài liệu chứng cứ gì khác để xác định người tên Q và chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau (BL: 393-395).

Đối với 02 chiếc kim cộng lực và 01 chiếc ba lô V và A sử dụng để trộm cắp tài sản vào ngày 11/9/2023 và ngày 09/10/2023; Quá trình điều tra xác định: sau khi trộm cắp được tài sản A đã cất giấu nhưng sau đó không tìm lại được và làm rơi trên đường đi (không xác định được địa điểm cụ thể) nên Cơ quan điều tra không thu giữ được (BL: 389-395).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda IKD mang BKS: 33K5- 7871; Quá trình điều tra xác định: Anh Đoàn Văn H2, sinh năm: 1979, trú tại: Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội mua chiếc xe trên và đăng ký chính chủ vào năm 2001, sau đó bán lại cho Trần Văn A vào năm 2019. Ngày 28/10/2023 V và A đang điều khiển xe trên đường thì bị Cơ quan Công an tạm giữ, không liên quan đến các hành vi phạm tội nêu trên. Do vậy cần trả lại chiếc xe cho Trần Văn A nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (BL: 152, 416).

Đối với 01 chiếc kim cộng lực và 01 chiếc xà cây thu giữ ngày 28/10/2023; Quá trình điều tra V và A khai nhận không phải là công cụ để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Vĩnh Yên và huyện Tam Dương. Ngày 28/10/2023 V và A đem theo để sử dụng trộm cắp tài sản, tuy nhiên chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. Cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng (BL: 417-426).

Đối với toàn bộ số tài sản V và A trộm cắp vào hai ngày 11/9/2023 và 09/10/2023 bao gồm: 01 chiếc két sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg và 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 05 màn hình điện thoại Iphone 11Promax, 02 đồng hồ điện tử loại Apple Watch và Samsung Watch, một chiếc kiềng vàng ta 03 chỉ, một chiếc kiềng vàng ta 02 chỉ, một đôi nhẫn cưới bằng vàng tây, một dây chuyền bằng vàng tây, 01 màn hình máy tính Samsung; 01 chiếc case

máy tính hoàn chỉnh; 05 chiếc loa Bluetooth; 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng, số tiền 12.000.000đ; Quá trình điều tra xác định: V và A đã làm rơi và vứt bỏ trên đường đi (không xác định được địa điểm cụ thể), bán cho những người lạ (không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể) và một số cửa hàng vạc bạc nhưng sau đó đã bán lại cho người khác và không xác định được địa điểm cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với chị Lê Ngọc T là người đã mua lại một chiếc kiềng vàng 03 chỉ mà V mang đến bán; Quá trình điều tra xác định chị T không biết chiếc kiềng trên do phạm tội mà có. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý (BL: 167).

Về bồi thường dân sự: Trong quá trình bị tạm giam, Trần Văn A đã tác động đến bà Phạm Thị K, sinh năm 197, trú tại: Xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (là mẹ đẻ của A) bồi thường cho anh Trịnh Xuân D số tiền 45.000.000đ để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của A gây ra. Anh D đã nhận tiền và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn A, đồng thời anh D yêu cầu Phùng Tiến V phải bồi thường cho anh số tiền 45.000.000đ. A Trương Văn H1 yêu cầu V và A phải liên đới bồi thường cho anh số tiền 15.240.000đ theo kết luận định giá tài sản. Bà K không yêu cầu Trần Văn A phải bồi thường cho bà số tiền 45.000.000đ này (BL: 145, 415).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở,

KẾT LUẬN

Trong hai ngày 11/9/2023 và 09/10/2023, Phùng Tiến V và Trần Văn A đã thực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản tại phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên và thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc với tổng trị giá tài sản trộm cắp theo Kết luận định giá là 97.880.000đ, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, tại cửa hàng mua bán điện thoại di động “Xuân D Mobile” trên đường Nguyễn Tất Thành thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, V và A thực hiện hành vi trộm cắp của anh Trịnh Xuân D số tài sản gồm: 01 chiếc két sắt kích thước 60x40x40cm nặng khoảng 20kg và 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 05 màn hình điện thoại Iphone 11Promax, 02 đồng hồ điện tử loại Apple Watch và Samsung Watch, một chiếc kiềng vàng ta 03 chỉ, một chiếc kiềng vàng ta 02 chỉ, một đôi nhẫn cưới bằng vàng tây, một dây chuyền bằng vàng tây cùng số tiền mặt 12.000.000đ. Tổng trị giá tài sản mà V và A đã trộm cắp theo kết luận định giá là 82.640.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 09/10/2023, tại cửa hàng mua bán điện thoại di động “Trương H1” tại tổ dân phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, V và A thực hiện hành vi trộm cắp của anh Trương

Văn H1 số tài sản gồm: 01 màn hình máy tính Samsung; 01 chiếc case máy tính hoàn chỉnh; 05 chiếc loa Bluetooth; 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; 03 chiếc điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng. Tổng trị giá tài sản theo kết luận định giá là 15.240.000đ

Trong vụ án này, Phùng Tiến V là chủ mưu rủ rê, khởi xướng, cùng Trần Văn A là đồng phạm tích cực thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi nêu trên của Phùng Tiến V và Trần Văn A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Căn cứ vào tài liệu điều tra và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở truy tố các bị can có lý lịch sau đây:

LÝ LỊCH CÁC BỊ CAN

1. Họ và tên: Phùng Tiến V. Sinh ngày: 12/8/2004. Giới tính: Nam.

- Nơi đăng ký HKTT: Thôn Miếu Trạm, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam. - Tôn giáo: Không.

- Văn hoá: 09/12. - Nghề nghiệp: Lao động tự do. - Đoàn thể: Không.

- Bố đẻ: Phùng Tiến P1 – Sinh năm 1981 – Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Mẹ đẻ: Phạm Thị P2 – Sinh năm 1982 – Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Bố và mẹ hiện trú tại xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh chị em ruột: V là con duy nhất trong gia đình.

- Vợ, con: Chưa có.

- Quá trình hoạt động: Không.

- Tiền án, Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Không.

Bị can Phùng Tiến V bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Họ và tên: Trần Văn A. Sinh ngày: 16/7/1996. Giới tính: Nam.

- Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đông Châu, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam. - Tôn giáo: Không.

- Văn hoá: /12. - Nghề nghiệp: Lao động tự do. - Đoàn thể: Không.
 - Bố đẻ: Trần Văn N – Sinh năm 1966 – Nghề nghiệp: Làm ruộng.
 - Mẹ đẻ: Phạm Thị K – Sinh năm 1971 – Nghề nghiệp: Làm ruộng.
- Bố và mẹ hiện trú tại xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.
- Anh chị em ruột: Có 02 người, bị can là con thứ hai trong gia đình.
 - Vợ, con: Chưa có.
 - Quá trình hoạt động: Không.
 - Tiền án, Tiền sự: Không.
 - Nhân thân: Không.

Bị can Trần Văn A bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Hành vi nêu trên của Phùng Tiến V và Trần Văn A đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 triệu đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.”

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, Phùng Tiến V và Trần Văn A đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra Trần Văn A đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phùng Tiến V và Trần Văn A hai lần thực hiện hành vi phạm tội giá trị tài sản của mỗi lần trộm cắp đều trên 2.000.000đ nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên để xét xử các bị can: Phùng Tiến V và Trần Văn A về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có:.....tập, bằng.....tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến.....
- Bảng kê vật chứng;
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh (P1, VPTH);
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- TAND Tp. Vĩnh Yên;
- CQĐT CA Tp. Vĩnh Yên;
- Lãnh đạo viện;
- Bị can;
- Lưu: HS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Phan Anh Đức

